

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày 26/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Thanh Tùng.

2. Bà: Hoàng Thị Hòa.

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên toà:
Ông Hà Sỹ Thái - Kiểm sát viên .

Ngày 26/7/2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST, ngày 18/5/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 07 năm 2018; đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Thanh X:** Tên gọi khác; Không; Giới tính; Nam; Sinh năm 1972 tại tỉnh B; Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: thôn P, xã A, huyện H, tỉnh B; Dân tộc; Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo; Không; Trình độ học vấn, không đi học; Nghề nghiệp; Làm nông. Cha không xác định được; Mẹ đẻ Nguyễn Thị P (Đã chết); Vợ Lê Thị L; sinh năm 1976; có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998; Hiện đang sinh sống tại thôn P, xã A, huyện H, tỉnh B;

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018 cho đến nay(bị cáo có mặt).

2/ **Nguyễn Hữu D:** Tên gọi khác; Không; Giới tính; Nam; Sinh năm 1981 tại tỉnh B; Nơi ĐKKTT và nơi cư trú: thôn P, xã A, huyện H, tỉnh B; Dân tộc; Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo; Không; Trình độ học vấn; 6/12; Nghề nghiệp; Làm nông. Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1950; Mẹ đẻ Cao Thị N, sinh năm 1950; Vợ Lê Thị T, sinh năm 1981; có 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006, hiện đang sinh sống tại thôn P, xã A, huyện H, tỉnh B.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018 cho đến nay(bị cáo có mặt).

3/ **Nguyễn Văn Q:** Tên gọi khác; Không; Giới tính; Nam; Sinh năm 1988 tại tỉnh Q; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn 1 T, xã P, huyện B, tỉnh Q; Dân tộc; Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo; Công giáo; Trình độ học vấn; 4/12; Nghề nghiệp; Làm nông. Cha không xác định được; Mẹ đẻ Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Vợ Trần Thị Thu H; sinh năm 1995; có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016. Hiện đang sinh sống tại thôn 1 T, xã P, huyện B, tỉnh Q.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018 cho đến nay (bị cáo có mặt).

Người làm chứng: Anh Lăng Văn D; Địa chỉ Thôn I, xã B, huyện N, tỉnh K.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/01/2018, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Thanh X, Nguyễn Văn Q, đi từ xã M, huyện S, tỉnh K, đến ở trọ tại nhà bà Trần Thị M ở gần cửa khẩu Quốc tế Bờ Y để tìm việc làm. Sáng ngày 22/01/2018, Nguyễn Thanh X đi ăn sáng thì gặp một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) cũng đi ăn sáng qua nói chuyện, người này biết X đang đi tìm việc làm nên nói với X “ có đi công pháo không ” vì đang cần tiền nên X trả lời “ Có, công ở đâu ” người này nói “ công ở khu vực đường biên về đến khu vực gần cửa khẩu Bờ Y sẽ có người ra đón và trả tiền ” một lần vận chuyển được 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). X đồng ý rồi đi về phòng trọ nói với Nguyễn Hữu D và Nguyễn Văn Q thì D và Q đồng ý đi công pháo thuê.

Khoảng 15 giờ cùng ngày có hai người đàn ông (không xác định được lai lịch, nhân thân) đi 02 xe mô tô không biển số đến phòng trọ chờ X, D, Q đi theo đường ven hồ nước gần cửa khẩu quốc tế Bờ Y lên đường tuần tra biên giới Việt Nam – Lào rồi dừng xe lại. Hai người đàn ông dẫn X, D, Q đi đường mòn vào rừng được khoảng 01 km thì thấy 02 bao tải màu đỏ chứa pháo đã được tập kết. Lúc này, hai người đàn ông nói, công pháo về lại theo đường cũ, đến hồ nước sẽ có người ra đón và trả tiền rồi họ đi đâu X, D, Q không biết. Nguyễn Thanh X, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn Q thay nhau công hai bao tải chứa pháo đi về theo đường cũ, đi được khoảng 01km thì trời mưa nên cả ba vào chòi rẫy bỏ hoang của người dân để trú mưa. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày tổ tuần tra của Đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Bờ Y phát hiện lập biên bản bắt người quả tang đối với X, D, Q cùng tang vật đưa về đồn biên phòng làm việc.

Tại bản kết luận giám định số: 121/KLGD, ngày 26/01/2018 và kết luận giám định bổ sung số: 162/KLGD ngày 02/03/2018, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: 01 bao tải có chứa 18 hộp giấy, bên ngoài mỗi hộp có chữ “ Kk 2000 ”, bên trong hộp có các vật hình trụ màu đỏ được kết lại với nhau thành một tràng dài và quấn thành vòng tròn, có trọng lượng là 34,5kg (Ký hiệu M1) là pháo nổ; 01 bao có chứa 28 hình trụ màu đỏ, bên ngoài mỗi vật có chữ

(CHONG KOLC 1095 ” có trọng lượng là: 28,5kg (Ký hiệu M2) là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ, phát ra ánh sáng màu). Tổng trọng lượng 63kg.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay X, D, Q không có khiếu nại gì về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số: 08/CT - VKS, ngày 18/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh X, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn Q về tội “ Vận chuyển hàng cấm ” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo, cũng như đánh giá, phân tích động cơ, mục đích, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 191, điểm i,s,t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh X mức án tù 12 đến 15 tháng tù. Nguyễn Hữu D mức án tù 9 đến 12 tháng tù. Nguyễn Văn Q mức án tù 9 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/01/2018.

Đề nghị Hội đồng xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, cả ba bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, bản thân các bị cáo đang phải đi làm thuê , các bị cáo không có công việc ổn định thu nhập thấp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn lại sau giám định.

- 01 bao xác rắn (bao tải) màu đỏ bên trong chứa 17 hộp giấy có cùng kích thước (24x24x7) cm, bên ngoài mỗi hộp có dòng chữ “ Kk 2000 ” bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ màu đỏ được kết lại với nhau thành một tràng dài và quấn thành vòng tròn (Ký hiệu M1) có tổng khối lượng 32.1kg được niêm phong có các hình dấu tròn ghi “ CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ ”

- 01 bao xác rắn (bao tải) màu đỏ bên trong chứa 23 ống hình trụ có cùng đường kính 4,5cm, dài 83cm bên ngoài mỗi ống có dòng chữ “ CHONG KOLC 1095 ” (Ký hiệu M2) có tổng khối lượng 23,5kg được niêm phong có các hình dấu tròn ghi “ CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ ” (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 10/07/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu,miễn giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thanh X; Nguyễn Hữu D; Nguyễn Văn Q: Nhất trí như nội dung bản cáo trạng, và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, không có tranh luận đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, các bị cáo đã biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức án thấp để sớm về hòa nhập cùng cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh X, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn Q đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã được mô tả tại bản cáo trạng số: 08/CT - VKS, ngày 18/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi. Như vậy Hội đồng xét xử một lần nữa có đủ cơ sở kết luận.

Vào sáng ngày 22/01/2018, Nguyễn Thanh X đi ăn sáng thì gặp một người đàn ông (X không biết họ tên, địa chỉ) cũng đi ăn sáng qua nói chuyện, người này biết X đang đi tìm việc làm nên nói với X “ Có đi công pháo không ” vì đang cần tiền nên X trả lời “ Có, cũng ở đâu ” người này nói “ Cũng ở khu vực đường biên về đến khu vực gần cửa khẩu Bờ Y sẽ có người ra đón và trả tiền ” một lần vận chuyển được 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). X đồng ý rồi đi về phòng trọ nói với Nguyễn Hữu D và Nguyễn Văn Q thì D và Q đồng ý đi công pháo thuê.

Khoảng 15 giờ cùng ngày có hai người đàn ông (không xác định được lai lịch, nhân thân) đi 02 xe mô tô không biển số đến phòng trọ chở X, D, Q đi theo đường ven hồ nước gần cửa khẩu Quốc tế Bờ Y lên đường tuần tra biên giới Việt Nam - Lào rồi dừng xe lại. Hai người đàn ông dẫn X, D, Q đi đường mòn vào rừng được khoảng 01km thì thấy 02 bao tải màu đỏ chứa pháo đã được tập kết. Lúc này hai người đàn ông nói công pháo về lại theo đường cũ, đến hồ nước sẽ có người ra đón và trả tiền rồi họ đi đâu X, D, Q không biết. Sau đó X, D, Q thay nhau công hai bao tải chứa pháo đi về theo đường cũ, đi được khoảng 01km thì trời mưa nên cả ba vào chòi rẫy bỏ hoang của người dân để trú mưa. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày tổ tuần tra của Đoàn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Bờ Y phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X, D, Q cùng tang vật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thương mại một số hàng cấm trong đó có các loại pháo. trong khi các cấp chính quyền đang ra sức tuyên truyền cho những ngày tết cổ truyền của dân tộc được bình yên, tránh lãng phí, tránh những tai nạn thương tâm do pháo gây ra, chỉ vì hám lợi các bị cáo coi thường pháp luật, mà đã bất chấp đến các quy định của pháp luật về việc nghiên cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, đi ngược lại lợi ích chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “ Vận chuyển hàng cấm ” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, có nhiều bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy Hội đồng xét xử phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án, để khi lượng hình được khách quan toàn diện, Đối với bị cáo X là người khởi xướng rủ rê bị cáo D và Q cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, đáng lẽ ra bị cáo Q và D phải can ngăn bị cáo X, nhưng vì mục đích hám lợi nên khi được X rủ thì các bị cáo tích cực tham gia cùng nhau thực hiện hành vi, vi phạm pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo là không có, về tình tiết giảm nhẹ. Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, các bị cáo đã thật thà khai nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo đã có đơn tố giác, tích cực hợp tác với cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án khác, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đi làm thuê, và là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,t khoản 1 khoản 2. Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo D và Q còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, theo hướng dẫn tại giải đáp số: 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/04/2017. Bị cáo phạm tội ở vai trò thứ yếu nên được hưởng phạm tội lần đầu. Đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, để cho các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mà tích cực học tập cải tạo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung. Xét về hình phạt bổ sung. Hội đồng xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo có thu nhập không ổn định. Vì vậy xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

Ngoài ra trọng vụ án này còn có hai người đàn ông đến chở X, D, Q đi công pháo, các bị cáo không nhớ được loại xe, tên tuổi, địa chỉ các đối tượng này. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ngọc Hồi đang tiến hành xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý ở vụ án khác là có cơ sở.

[7]. Về tang vật vụ án: 01 bao xác rắn (bao tải) màu đỏ bên trong chứa 17 hộp giấy có cùng kích thước (24x24x7) cm, bên ngoài mỗi hộp có dòng chữ “ Kk 2000 ” bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ màu đỏ được kết lại với nhau thành một tràng dài và quấn thành vòng tròn (ký hiệu M1) có tổng khối lượng 32,1kg.

- 01 bao xác rắn (bao tải) màu đỏ bên trong chứa 28 ống hình trụ có cùng đường kính 4,5 cm, dài 83cm bên ngoài mỗi ống có dòng chữ “ CHONG KOL C1095 ” (ký hiệu M2) có tổng khối lượng 23,5kg. Hội đồng xét xử xét thấy số pháo trên, là loại hàng hóa Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh X, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 191; điểm i ,s,t khoản 1; 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự:

1. *Tuyên bố các bị cáo:* Nguyễn Thanh X; Nguyễn Hữu D; Nguyễn Văn Q ; Phạm tội “ *Vận chuyển hàng cấm* ”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s,t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Thanh X: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/01/2018).

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 191, điểm i,s,t khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu D: 10 (mười) tháng tù. Thời hạn được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/01/2018).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q: 10(mười) tháng tù. Thời hạn được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/01/2018).

2. *Về tang vật vụ án:* Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bao xác rắn (bao tải) màu đỏ bên trong chứa 17 hộp giấy có cùng kích thước (24x24x7) cm, bên ngoài mỗi hộp có dòng chữ “ Kk 2000 ” bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ màu đỏ được kết lại với nhau thành một tràng dài và quấn thành vòng tròn (Ký hiệu M1) có tổng khối lượng 32,1kg được niêm phong có các hình dấu tròn ghi “ CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ ” (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 bao xác rắn (bao tải) màu đỏ bên trong chứa 23 ống hình trụ có cùng đường kính 4,5 cm, dài 83cm bên ngoài mỗi ống có dòng chữ “ CHONG KOL C1095 ” (Ký hiệu M2) có tổng khối lượng 23,5kg được niêm phong có các hình

dấu tròn ghi “ CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ ” (mẫu vật hoàn lại sau giám định). Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 10/7/2018.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, và Điều 23 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và kèm theo danh mục mức án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Thanh X, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Văn Q. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng án phí hình sự sơ thẩm).

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/07/2018). Các bị cáo được quyền kháng cáo để xin xét xử lại bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDH Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Công an tỉnh Kon Tum;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADSH Ngọc Hồi;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ THA hình sự;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Pho

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

